

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2018/HC-PT**
Ngày: 30/01/2018
V/v: “Khởi kiện Quyết định cưỡng
chế thi hành Quyết định xử phạt
vi phạm hành chính”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Ngọc Minh

Các Thẩm phán: ông Trần Hà và ông Nguyễn Hữu Trúc.

- Thư ký phiên tòa: bà Đặng Thị Ngọc Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: bà Đào Thị Thu Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 09/2017/TLPT-HC ngày 05 tháng 12 năm 2017 về việc “Khởi kiện Quyết định cưỡng chế thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 02/2017/HCST ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Tuy Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 04/2018/QĐ-PT ngày 15 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* bà Hồ Thị Thanh S, sinh năm: 1964; Địa chỉ: 27 M, Phường L, Thành phố T, tỉnh Phú Yên (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, Tp.T, tỉnh Phú Yên.

Địa chỉ: 14 P, phường L, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện: ông Nguyễn Văn P – Chủ tịch UBND phường L, Thành phố T (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người kháng cáo: Người khởi kiện bà Hồ Thị Thanh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN

****Bà Hồ Thị Thanh S trình bày:***

Quyết định số 42/QĐ-CC ngày 17/6/2014, Chủ tịch UBND phường L không nêu rõ điều khoản vi phạm, chỉ căn cứ vào Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 về thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế về đất đai nhà cửa. Nhiệm vụ, chức năng của UBND phường không có quyền cưỡng chế căn nhà lợp tôn, khung xà gồ diện tích 74,16m² trên diện tích hợp pháp của bà S đang sử dụng tại 04A LL. Quyết định số 42/QĐ-CC căn cứ vào Quyết định số 40/2014/QĐ-XPVPHC nhưng quá thời hạn mà bà S không thi hành, Quyết định số 40/2014/QĐ-XPVPHC đã bị bà S khởi kiện đến Tòa án và Tòa án đang thụ lý giải quyết. Theo quy định pháp luật, quyết định đã bị khởi kiện, Tòa án đã thông báo đến UBND phường L, Tp. T thì phải chờ Tòa giải quyết đúng sai. Hiện trạng căn nhà đã dựng khung tiền chế cao 04m, mái lợp tôn có diện tích 9.1m x 8.15m = 74.16m² (02 cửa phía Bắc, 02 cánh cửa phía Đông, 02 bộ cửa kéo phía Nam), và 07 trụ bê tông đúc sẵn kích thước 0.1m x 0.2m, cao 2.7m đã dùng bao xi măng dựng xà bần làm kè chắn dọc theo thửa đất phía Đông nhà 04A LL, phường L, Tp. Tuy Hòa có chiều dài khoảng 20cm cao khoảng 01m, căn nhà này và 07 trụ bê tông đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Chủ tịch UBND phường L ra Quyết định hủy.

Như vậy, căn cứ vào quy định pháp luật, một hành vi hành chính đã bị xử lý vi phạm và đã ra quyết định hủy thì không có cơ sở tái lập lại biên bản để ra quyết định xử lý tiếp. Do đó, bà S yêu cầu hủy Quyết định số 42/QĐ-CC ngày 17/6/2014 của Chủ tịch UBND phường L về việc cưỡng chế phá dỡ công trình tạm thời khác trái pháp luật trong phạm vi đất dành cho đường sắt đối với bà S.

****Người bị kiện Chủ tịch UBND phường L và người đại diện theo ủy quyền thống nhất trình bày:***

- Theo Biên bản số 01/BB/VPHC ngày 30/5/2014 của UBND phường L, Tp. T về việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt: Bà Hồ Thị Thanh S xây dựng công trình tạm thời khác trái phép trong phạm vi hành lang đường sắt (Hiện trạng: Lắp đặt 04 cửa cuốn (hai cửa ở phía Bắc, 02 cửa ở phía Đông) trên khung tiền chế bằng thép phi 60 gồm: 09 trụ cao khoảng 04m, mái lợp tôn có diện tích 9,1mx8,15m = 74,16m², 07 trụ bê tông đúc sẵn có kích thước 0,1mx0,2m; cao 2,7m dùng bao xi măng chứa xà bần chắn dọc theo thửa đất phía Đông nhà 04A LL, phường L, Tp. Tuy Hòa, có chiều dài 30mx0,6m; cao khoảng 1m.

Hành vi của bà S đã vi phạm điểm b, khoản 2 Điều 51 Nghị định 171/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 13/11/2013 quy định xử phạt vi phạm

hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt với mức phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

Ngày 04/6/2014, Chủ tịch UBND phường Lra Quyết định số 40/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt đối với bà Hồ Thị Thanh S. Ngày 05/6/2014, UBND phường Lgiao quyết định số 40/2014/QĐ-XPVPHC ngày 04/6/2014 cho bà Hồ Thị Thanh S.

Tại biên bản kiểm tra thực trạng ngày 16/6/2014 của UBND phường L, Tp. T cho thấy: đã quá thời hạn tự nguyện thi hành quyết định số 40/QĐ-XPVPHC ngày 04/6/2014 nhưng bà S vẫn không tự nguyện thi hành.

Do đó, ngày 17/6/2014 Chủ tịch UBND phường L ban hành Quyết định số 42/QĐ-CC về việc cưỡng chế phá dỡ công trình tạm thời khác trái phép trong phạm vi đất dành cho đường sắt đối với bà S là hoàn toàn đúng quy định pháp luật.

Trong thời gian giải quyết vụ án, người nhà của bà S tự tháo dỡ công trình trái phép. Do đó, ngày 11/7/2017, Chủ tịch UBND phường L ban hành Quyết định số 110/2017/QĐ-UBND hủy Quyết định số 42/QĐ-CC ngày 17/6/2014 của Chủ tịch UBND phường L.

***Tại bản án hành chính sơ thẩm số 02/2017/HCST ngày 05/9/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Tuy Hòa đã quyết định:**

Căn cứ vào các điều 30, 31, Điều 193 của Luật tổ tụng hành chính; Điều 34 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Thanh S theo đơn khởi kiện ngày 17/6/2014 về việc: yêu cầu hủy Quyết định số 42/QĐ-CC ngày 17/6/2014 của Chủ tịch UBND phường L, Thành phố T vì không có căn cứ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 11 tháng 10 năm 2017, bà Hồ Thị Thanh S kháng cáo yêu cầu xem xét lại toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm số 02/2017/HC-ST ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các đương sự có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa trình bày quan điểm và đề xuất giải quyết vụ án hành chính theo hướng: Việc tuân theo

pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tham gia tố tụng là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính bác kháng cáo của bà Hồ Thị Thanh S về việc yêu cầu hủy Quyết định số 42/QĐ-CC ngày 17/6/2014 của Chủ tịch UBND phường L, Thành phố T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến trình bày của các bên đương sự, quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại cấp phúc thẩm người khởi kiện và người bị kiện đều có đơn đề nghị Tòa án xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 4 Điều 225 Luật Tổ tụng hành chính tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Bà Hồ Thị Thanh S khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 42/QĐ-CC ngày 17/6/2014 là quyết định cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND phường L. Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 30, 31 Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Ngày 04/6/2014, Chủ tịch UBND phường L ra Quyết định số 40/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt đối với bà Hồ Thị Thanh S. Ngày 05/6/2014, UBND phường L giao quyết định số 40/2014/QĐ-XPVPHC ngày 04/6/2014 cho bà Hồ Thị Thanh S.

Tại biên bản kiểm tra thực trạng ngày 16/6/2014 của UBND phường L, Tp. T cho thấy: đã quá thời hạn tự nguyện thi hành quyết định số 40/QĐ-XPVPHC ngày 04/6/2014 nhưng bà S vẫn không tự nguyện thi hành.

Do đó, ngày 17/6/2014 Chủ tịch UBND phường L ban hành Quyết định số 42/QĐ-CC về việc cưỡng chế phá dỡ công trình tạm thời khác trái phép trong phạm vi đất dành cho đường sắt đối với bà S.

[4] Bà S cho rằng tại thời điểm Chủ tịch UBND phường L ban hành quyết định số 42/QĐ-CC thì trước đó bà đã khởi kiện đối với Quyết định số 40/QĐ-XPVPHC ngày 04/6/2014 của Chủ tịch UBND thành phố T. Do đó, phải dừng việc cưỡng chế lại đợi Tòa án giải quyết vụ án. Tuy nhiên, sao lục hồ sơ vụ án bà Hồ Thị Thanh S khởi kiện quyết định số 40/QĐ-XPVPHC thấy rằng ngày 06/6/2014, bà S nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, ngày 17/6/2014, Tòa án ban hành thông báo thụ lý để gửi cho các đương sự.

Cũng trong ngày này thì Chủ tịch UBND phường L ban hành Quyết định số 42/QĐ-CC.

[5] Xét việc Chủ tịch UBND phường L ban hành quyết định 42/QĐ-CC ngày 17/6/2014 cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định tại khoản 1 Điều 73, Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 2 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 05/12/2014, bà Đinh Hồ Hạnh S là con gái ruột của bà S đã tự nguyện tháo dỡ công trình vi phạm, Ủy ban nhân dân phường L lập Biên bản công nhận sự tự nguyện thi hành.

Ngày 11/7/2017, Chủ tịch UBND phường L ban hành Quyết định số 110/2017/QĐ-UBND hủy Quyết định số 42/QĐ-CC ngày 17/6/2014 của Chủ tịch UBND phường L.

Điều 86 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Điều 2 Nghị định 166/2013/NĐ-CP không quy định rõ thời hạn ban hành quyết định cưỡng chế quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thời hiệu của quyết định cưỡng chế trong thời gian nào. Do đó, việc UBND phường L ra quyết định năm 2017 để hủy quyết định cưỡng chế năm 2014 là không trái các quy định pháp luật.

[6] Bà S khởi kiện Quyết định cưỡng chế số 42/QĐ-CC ngày 17/6/2014 của Chủ tịch UBND phường L. Tuy nhiên, Quyết định này đã bị hủy bỏ ngày 11/7/2017. Ngày 01/9/2017, Tòa án cấp sơ thẩm đã giao Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 11/7/2017 của Chủ tịch UBND phường L và Thông báo số 01/2017/TB-TA của Tòa án cho bà S theo quy định pháp luật.

Như vậy, đối tượng khởi kiện vụ án không còn, Tòa án cấp sơ thẩm xử bác yêu cầu khởi kiện của bà S là có căn cứ. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bà S, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 08/8/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Tuy Hòa.

Về án phí: bà S phải chịu án phí sơ thẩm và phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

Tuyên xử: Bác kháng cáo của bà Hồ Thị Thanh S về việc yêu cầu hủy Quyết định số 42/QĐ-CC ngày 17/6/2014 của Chủ tịch UBND phường L, thành phố T, tỉnh Phú Yên cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt. Giữ nguyên quyết định của bản

án sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 08/8/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Tuy Hòa.

Về án phí: Căn cứ Điều 344, 348, 349 Luật tổ tụng hành chính; Điều 34, 35, 37 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án, Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Người khởi kiện bà Hồ Thị Thanh S phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm và tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp tại biên lai thu số 12175 ngày 23/6/2014 và biên lai thu số 0005308 ngày 10/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- TAND Tp. Tuy Hòa (2);
- CQ THADS Tp. Tuy Hòa (1);
- Cục THADS tỉnh Phú Yên (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Minh

